

Số: 04.TB/HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2018

THÔNG BÁO

(V/v: Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Sở kế hoạch đầu tư Hà Nội
- Quý cổ đông

- 1- Tên tổ chức niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ – LẮP MÁY SÔNG ĐÀ
- 2- Tên giao dịch tiếng Anh: SONG DA MECHANICAL- ASSEMBLING JOINT STOCK COMPANY
- 3- Mã chứng khoán: MEC
- 4- Trụ sở chính: Lô A38 khu dịch vụ Đồng Dưa, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 3783 23 98

Fax: 024 3783 23 97

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà xin thông báo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Quý cổ đông có quyền biểu quyết chốt tại ngày 28/03/2018 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà như sau:

- Thời gian: 08h00 ngày 27 tháng 04 năm 2018
- Địa điểm: Trung tâm Hội Nghị Amando A1 Ngõ Thỉ Nhậm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà xin được thông báo để các cơ quan quản lý Nhà nước và Quý cổ đông được biết và sắp xếp thời gian về dự Đại hội đúng giờ./.

Rất hân hạnh được đón tiếp!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu TCHC;



TỜ TRÌNH
(V/v Lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2018)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật kế toán số 88/QH13 ngày 20/11/2015 của Quốc hội Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính về Hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cơ khí – Lắp máy Sông Đà.

Để đảm bảo thuận lợi cho công tác điều hành hoạt động, Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí – Lắp máy Sông Đà kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty, trên cơ sở Quyết định số 1268/QĐ-UBCK ngày 18/11/2016 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc ban hành quyết định chấp thuận tổ chức kiểm toán độc lập được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2018 cụ thể như sau:

Đơn vị được đề xuất: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Lý do lựa chọn:

- Là công ty kiểm toán được UBCKNN chấp thuận kiểm toán năm 2018 cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.
- Công ty kiểm toán trên đã phát triển thành công mạng lưới các chi nhánh tại các trung tâm kinh tế lớn như TP.Hồ Chí Minh, TP.Hà Nội, Đà Nẵng, Nha Trang, Cần Thơ.
- Phí kiểm toán cạnh tranh so với các công ty kiểm toán khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT
- Lưu TCHC.



Số: 06/CT/HĐQT

Hà nội, ngày 28 tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO

V/v: Chi trả tiền lương và thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát
Công ty CP Cơ khí – Lắp máy Sông Đà năm 2017 và dự toán chi trả năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ vào nghị quyết số 05NQ/ĐHĐCĐ ngày 26/04/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua báo cáo chi trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 và dự toán chi trả thù lao năm 2018.

1. Thực hiện năm 2017:

a. Kế hoạch: Mức chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu của Công ty $\geq 100\%$ là: 1.344.000.000 đồng.

b. Thực hiện:

+Tổng giá trị SXKD (TH/KH) = 175,8 tỷ đồng/288,0 tỷ đồng đạt 61%

+Doanh thu (TH/KH) = 168,8 tỷ đồng/320,9 tỷ đồng đạt 53%

+Lợi nhuận trước thuế (TH/KH) = 2,0 tỷ đồng/ 7,0 tỷ đồng đạt 28%

Theo tỷ lệ 47% hoàn thành kế hoạch năm 2017 như trên thì tổng tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2017 là: 603.480.000 đồng cụ thể như sau:

TT	Chức vụ	Số người	Dự toán(10 ⁶)		Tổng số tháng được hưởng		Tiền lương & thù lao(10 ⁶ đ)	
			Lương	Thù lao	Kế hoạch	Thực tế	Theo KH	Theo tỷ lệ HT (47%)
	Hội đồng quản trị	6	70	12	72	64	1,056	473,7
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	27		12	12	324	152,2
2	Ủy viên HĐQT- Tổng giám đốc	1	25		12	12	300	141,0
3	Thành viên HĐQT chuyên trách	1	18		12	12	216	101,5
4	Ủy viên HĐQT- Tổng giám đốc	1		6	12	8	72	22,5
5	Ủy viên HĐQT- Kiêm nhiệm	2		6	24	20	144	56,4
	Ban kiểm soát	3	18	3	36	32	288	129,7
1	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	1	18		12	12	216	101,5
2	Thành viên Ban kiểm soát	2		3	24	20	72	28,2
	Tổng cộng	9	88	15	108	96	1,344	603,4

2. Kế hoạch năm 2018:

- Với kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty như đã trình thì tổng dự toán và mức chi trả lương và thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

Đvt: Đồng

TT	Chức vụ	Người	Tiền lương (chuyên trách)	Thù lao (kiêm nhiệm)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	27,000,000	
2	Thành viên HĐQT	4	18,000,000	4,000,000
3	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	1	18,000,000	
4	Thành viên ban kiểm soát	2	14,000,000	3,000,000

Hội đồng quản trị Công ty Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án trả lương và thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 như đã nêu trên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT công ty;
- Lưu TCKT, TCHC.



Phạm Đức Trọng

Số: 03/CT/HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2018

THÔNG BÁO VÀ HƯỚNG DẪN

(Cổ đông đề cử, ứng cử để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát)

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần CKLM Sông Đà

Theo kế hoạch, ngày 27/04/2018, tại Trung tâm Hội Nghị Amando A1 Ngõ Thi Nhậm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà sẽ tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018. Một trong các nội dung quan trọng của Đại hội cổ đông là bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập và Ban Kiểm soát với nhiệm kỳ là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021 (do trong năm 2017 ông Nguyễn Phương Châu - Thành viên HĐQT có đơn xin từ nhiệm và năm 2018 ông Vũ Đức Quang, thành viên Ban Kiểm soát có đơn xin từ nhiệm). Theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Điều lệ Công ty, các cổ đông nắm giữ từ 5% vốn điều lệ trở lên có quyền ứng cử/ đề cử đại diện tham gia bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty.

Để cổ đông có thể thực hiện tốt quyền ứng cử, đề cử của mình, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà xin trân trọng gửi tới các cổ đông bản hướng dẫn ứng cử, đề cử bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty với các nội dung sau:

Về số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban kiểm soát:

+ Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập : 01 thành viên

+ Số lượng bầu bổ sung ban kiểm soát : 01 thành viên

1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập: (Theo khoản 2 điều 151 luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014) cụ thể như sau:

+ Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

+ Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

+ Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

+ Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

+ Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

- Ngoài các điều kiện trên các ứng viên vào HĐQT cần có đủ các điều kiện nêu tại khoản 1 điều 151 luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.



2. Tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên Ban Kiểm soát: Có đủ các điều kiện nêu tại khoản 1 điều 164 luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và không thuộc các trường hợp sau:

- + Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- + Là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;

3. Điều kiện đề cử:

Các cổ đông (trừ Cổ đông Tổng công ty Sông Đà) hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5 % trở lên trên tổng số cổ phần phổ thông của Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên trước ngày 26/03/2018, được quyền đề cử ứng viên để bầu bổ sung vào thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT/Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

4. Tài liệu ứng cử, đề cử:

Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ tỷ lệ như quy định tại điểm 3 nêu trên khi ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty cần gửi bản gốc Giấy ứng cử/đề cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát (kèm theo Sơ yếu lý lịch của người ứng cử hoặc được đề cử) về Công ty bằng hình thức gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện. Trường hợp là Nhóm cổ đông đề cử thì văn bản đề cử phải có chữ ký của tất cả các cổ đông tham gia Nhóm cổ đông đề cử, hoặc có văn bản ủy quyền (có công chứng) của nhóm cổ đông cho một cổ đông đại diện Nhóm thực hiện quyền đề cử.

- Các ứng viên này trước khi bỏ phiếu, ứng viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát phải có:

+ Cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát.

+ Cung cấp Bản cung cấp thông tin của người nội bộ có liên quan(*Phụ lục số 03 Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính*)

- Trường hợp trước ngày khai mạc đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 mà Hội đồng quản trị không nhận được hồ sơ đề cử ứng cử viên nào thì Hội đồng quản trị đương nhiệm sẽ đề cử ứng viên theo qui định tại khoản 3 điều 24 điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty để trình đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

*** Ghi chú:**

- Để thuận tiện trong công tác tổ chức và chuẩn bị tài liệu bầu cử, Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà trân trọng đề nghị các cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện ứng cử/đề cử fax Giấy ứng cử hoặc đề cử và Sơ yếu lý lịch của người được ứng cử/đề cử về Công ty trước ngày 27/04/2018(trong trường hợp chưa gửi về Công ty bằng hình thức gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện). Bản gốc tài liệu ứng cử, đề cử và Sơ yếu lý lịch của người ứng cử hoặc được đề cử cổ đông/nhóm cổ đông gửi cho Ban Tổ chức khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội vào ngày 27/04/2018.

Địa chỉ liên hệ: Công ty CP Cơ khí – Lắp máy Sông Đà

Lô A38, khu dịch vụ Đồng Dưa, phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Hà Nội



Người liên lạc:

Điện thoại: 0243.783.2398

Fax: 0243.783.2397


- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nộp bản gốc Giấy ứng cử/đề cử (kèm sơ yếu lý lịch của người ứng cử/được đề cử) cho Công ty (trước khi diễn ra Đại hội hoặc trước khi thông qua danh sách ứng cử/đề cử tại Đại hội), việc ứng cử/đề cử của cổ đông/nhóm cổ đông không đúng quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty thì việc ứng cử/đề cử của cổ đông/nhóm cổ đông sẽ không có giá trị tại Đại hội./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Website Công ty;
- Lưu HĐQT ; TC-HC.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


Phạm Đức Trọng



Số: 08/CT/HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần
Cơ khí - Lắp máy Sông Đà

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 06/12/2014;


Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng với công ty đại chúng;

Căn cứ thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017.

Căn cứ yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị Công ty đã rà soát lại Điều lệ hiện hành của Công ty. Trên cơ sở rà soát, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản của Điều lệ Công ty cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp và các yêu cầu quản trị, điều hành Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua những điểm sửa đổi, bổ sung điều lệ (có bảng chi tiết kèm theo).

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: 
- Như trên;
- Lưu HĐQT, TCHC.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


Phạm Đức Trọng

Số: 09/CT/HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2018

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2017

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động; quy chế tài chính của Công ty CP Cơ khí – Lắp máy Sông Đà;

Căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí – Lắp máy Sông Đà trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

1. Lợi nhuận tổng hợp thực hiện năm 2017:

a. Lợi nhuận trước thuế : 2.005.421.169, đồng

+ Thuế TNDN phải nộp : 1.288.922.828, đồng

+ Lợi nhuận sau thuế phân phối : 716.498.341, đồng

2. Trích lập các quỹ : 179.124.585, đồng

+ Trích quỹ đầu tư phát triển (15% LNST) : 107.474.751, đồng

+ Trích quỹ khen thưởng (5% LNST) : 35.824.917, đồng

+ Trích quỹ phúc lợi (5% LNST) : 35.824.917, đồng

3. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối : 537.373.756, đồng

4. Lợi nhuận trả cổ tức (0%) : 0, đồng

Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí – Lắp máy Sông Đà kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT công ty;
- Lưu TCKT, TCHC.



Phạm Đức Trọng

Số: 1.0/TB-HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2018

**THÔNG BÁO
MỜI HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Kính gửi:

Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà (Mã chứng khoán MEC)

Mã số doanh nghiệp: 5400240573

Website: www.Someco.com.vn; Email: info@Someco.com.vn

Địa chỉ trụ sở: Lô A38 khu dịch vụ Đồng Dưa, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.


Điện thoại: 0243. 783.2398, Fax: 0243.783.2397

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà trân trọng thông báo và kính mời quý cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018

1. Thời gian khai mạc: 08h00 Ngày 27 tháng 04 năm 2018
2. Địa điểm họp: Trung tâm Hội Nghị Amando A1 Ngõ Thị Nhậm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
3. Thành phần tham dự:
Chủ tịch và Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban và Thành viên Ban kiểm soát, Cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà tính đến thời điểm 28/03/2018.
4. Hình thức tham dự họp Đại hội đồng cổ đông:
 - Cổ đông trực tiếp dự họp Đại hội đồng cổ đông.
 - Cổ đông gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo đến Công ty chậm nhất 01 ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ.
 - Cổ đông ủy quyền cho người khác, hoặc ủy quyền cho Chủ tịch hoặc thành viên HĐQT Công ty dự họp.
5. Nội dung họp ĐHĐCĐ:
 - a. Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc kiểm điểm tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017, kết quả thực hiện SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018.
 - b. Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2017 của BKS Công ty.
 - c. Các vấn đề khác trình Đại hội:
 - Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán;
 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017;
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018
 - Báo cáo việc chi trả lương và thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát Công ty năm 2017, dự kiến mức chi trả năm 2018.
 - d. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty
 - e. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban kiểm soát
6. Đăng ký xác nhận tham dự họp ĐHĐCĐ: Đề nghị Quý cổ đông thực hiện đăng ký xác nhận tham dự họp ĐHĐCĐ trước ngày khai mạc 01 ngày (đã nêu tại mục 01). Quý cổ đông gửi giấy xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 cho Công ty theo địa chỉ trụ sở hoặc Fax theo số máy: 0243.783.2397.



7. Biểu quyết từ xa: Cổ đông không trực tiếp dự họp; hoặc không ủy quyền cho người khác thì cổ đông gửi phiếu biểu quyết do Công ty gửi kèm theo thông báo này cho Công ty theo địa chỉ trụ sở Lô A38 khu dịch vụ Đồng Dừa, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, chậm nhất 01 ngày trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ.
8. Tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông: Quý cổ đông có nhu cầu về tài liệu, xin liên hệ trực tiếp tại trụ sở Công ty, hoặc tra cứu trên Website của Công ty: <http://www.Someco.com.vn>
9. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ vui lòng mang theo CMND hoặc Hộ chiếu và thông báo mời họp này để thuận tiện cho việc kiểm tra trước khi vào phòng họp./.

 **Trân trọng thông báo tới Quý cổ đông!**



Phạm Đức Trọng





CÔNG TY CP CK-LM SÔNG ĐÀ
ĐT: 0243.783 2398 Fax: 0243 783 2397

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, Ngày..... tháng.....năm 2018

GIẤY XÁC NHẬN

THAM DỰ ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ - LẮP MÁY SÔNG ĐÀ

Kính gửi: Hội đồng quản trị công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà

Họ và tên cổ đông:.....
Số CMND/ Số hộ chiếu/ Số ĐKKD:.....Cấp ngày.....tại.....
Địa chỉ/ Trụ sở:.....
Điện thoại:.....
Số cổ phần sở hữu:.....

Căn cứ thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà tôi xin xác nhận việc tham dự như sau:

1-Trực tiếp tham dự:

☐

2- Ủy quyền cho ông/bà có tên dưới đây:

☐

Họ và tên:.....
Số CMND.....Cấp ngày.....tại.....
Địa chỉ/chức vụ:.....

3- Hoặc ủy quyền cho:

☐

- Ông: Phạm Đức Trọng
- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà.
- Nơi công tác: Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà
- Địa chỉ: Lô A38 khu dịch vụ Đồng Dưa, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Tham dự/thay mặt tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà và được biểu quyết các vấn đề thuộc nội dung đại hội.

Giấy xác nhận/ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực ngay khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 kết thúc.

Tôi xin cam đoan không có bất kỳ khiếu nại gì về kết quả biểu quyết của người được tôi ủy quyền trên đây.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người tham dự/Người ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người đại diện theo pháp luật
(Đối với cổ đông là tổ chức)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT TỔNG HỢP

Năm 2017

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Số cuối năm	Số đầu năm
I	Tài sản ngắn hạn	675,582,544,659	698,154,889,428
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1,168,401,562	2,130,291,674
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	3,570,000,000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	471,662,811,713	482,881,868,200
4	Hàng tồn kho	188,441,621,938	199,853,427,646
5	Tài sản ngắn hạn khác	14,309,709,446	9,719,301,908
II	Tài sản dài hạn	104,646,919,242	124,590,185,121
1	Các khoản phải thu dài hạn	72,000,000	72,000,000
2	Tài sản cố định	9,449,354,201	15,123,057,360
	- Tài sản cố định hữu hình	7,092,362,027	12,461,065,186
	- Tài sản cố định vô hình	1,620,000,000	1,620,000,000
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	736,992,174	1,041,992,174
3	Bất động sản đầu tư		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	87,856,225,741	101,880,064,316
5	Tài sản dài hạn khác	7,269,339,300	7,515,063,445
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	780,229,463,901	822,745,074,549
III	Nợ phải trả	628,791,090,495	671,915,431,235
1	Nợ ngắn hạn	628,728,165,417	671,852,506,157
2	Nợ dài hạn	62,925,078	62,925,078
IV	Vốn chủ sở hữu	151,438,373,406	150,829,643,314
1	Vốn chủ sở hữu	151,438,373,406	150,829,643,314
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	83,536,200,000	83,536,200,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	11,927,177,227	11,927,177,227
	- Các quỹ	42,233,038,148	42,092,739,042
	- Lợi nhuận chưa phân phối	13,741,958,031	13,273,527,045
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	780,229,463,901	822,745,074,549

B . KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2017

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	162,802,534,777	
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	162,802,534,777	
4	Giá vốn hàng bán	122,737,419,773	
5	Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	40,065,115,004	
6	Doanh thu hoạt động tài chính	632,134,841	
7	Chi phí tài chính	20,682,374,452	
8	Chi phí bán hàng	-	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	20,011,789,674	
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3,085,719	
11	Thu nhập khác	5,431,536,735	
12	Chi phí khác	3,429,201,285	
13	Lợi nhuận khác	2,002,335,450	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2,005,421,169	
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1,303,158,341	
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	702,262,828	
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	84	

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Đàm Trung Kiên

Hà Nội, ngày tháng năm 2018



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Thanh Sơn

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2018

KIỂM ĐIỂM
Của Hội đồng quản trị Công ty về tình hình thực hiện nghị quyết
đại hội đồng cổ đông năm 2017 và kế hoạch năm 2018

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị;
Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
Công ty xin báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2018.

KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY

1. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty

- Hoạt động kiến trúc, tư vấn về công nghệ và kỹ thuật có liên quan bao gồm: Dịch vụ thiết kế kết cấu; thiết kế các hệ thống kỹ thuật có liên quan đến công trình; Dịch vụ tư vấn thiết kế khác;
- Gia công chế tạo, lắp đặt các thiết bị cho các công trình xây dựng;
- Xây dựng công trình kỹ thuật (Công nghiệp đường dây và trạm biến thế đến 500kV);
- Thí nghiệm hiệu chỉnh đưa vào vận hành, thí nghiệm hiệu chỉnh định kỳ, duy tu bảo dưỡng định kỳ và xử lý sự cố bất thường các nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp, các dây chuyền công nghệ công nghiệp có điện áp đến 500 KV, công suất đến 3000 MW;
- Lắp đặt, thí nghiệm hiệu chỉnh đưa vào vận hành, bảo trì và nâng cấp các hệ thống thông tin viễn thông, hệ thống điều khiển phân tán, hệ thống SCADA và các hệ thống khác trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin;
- Sản xuất công nghiệp và quản lý vận hành trong các lĩnh vực: cơ khí, điện, điện tử, thông tin viễn thông và sản xuất năng lượng điện;
- Đầu tư xây dựng các công trình thủy điện vừa và nhỏ và các loại hình sản xuất kinh doanh điện khác theo luật điện lực;
- Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi và thủy điện (giám sát lắp đặt thiết bị, thiết bị công nghệ cơ khí đập tràn).

2. Vốn điều lệ của Công ty

- Vốn điều lệ của Công ty hiện tại là 83,536 tỷ đồng

3. Bộ máy quản lý, điều hành của Công ty hiện nay:

Hội đồng quản trị:

- | | |
|--------------------------|-------------------|
| - Ông Phạm Đức Trọng | - Thành viên HĐQT |
| - Bà Quang Thị Kim Dung | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Trần Thanh Sơn | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Phạm Văn Thường | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Phương Châu | - Thành viên HĐQT |

Ban kiểm soát:

- Ông Nguyễn Đình Thiện - Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Vũ Đức Quang - Thành viên Ban kiểm soát
- Ông Lê Văn Tám - Thành viên Ban kiểm soát

Tổng giám đốc và các Phó tổng giám đốc:

- Ông Trần Thanh Sơn - Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Đức Doanh - Phó Tổng giám đốc
- Ông Tô Hồng Dân - Phó Tổng giám đốc

Các phòng nghiệp vụ Công ty:

- Phòng Tổ chức – Hành chính.
- Phòng Kinh tế - Kế hoạch.
- Phòng Kỹ thuật – Cơ giới
- Phòng Tài chính – Kế toán.
- Phòng Kiểm soát Nội bộ và Quản trị rủi ro.

Các đơn vị trực thuộc Công ty

- Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Sông Đà – Chi nhánh 1
- Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Sông Đà – Chi nhánh 5

4. Các công ty con

- Công ty cổ phần SOMECO Hà Giang
- Công ty TNHH MTV Tư vấn – Thiết kế SOMECO
- Công ty TNHH MTV Kỹ thuật – Công nghệ SOMECO

PHẦN I - BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2017

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2018 như sau:

I. Tình hình hoạt động của HĐQT trong năm 2017:**1. Hội đồng quản trị đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo đúng qui định của pháp luật và Điều lệ với các công việc chủ yếu sau :**

Thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình, HĐQT đã chỉ đạo tốt các mặt sau:

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của luật pháp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Định kỳ hàng quý, HĐQT tổ chức họp thường kỳ và phân tích, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; Những công việc khó khăn, các công trình trọng điểm; những công việc gấp HĐQT Công ty đều chủ động chỉ đạo hoặc cử thành viên HĐQT trực tiếp có mặt cùng Ban điều hành chỉ đạo trực tiếp, quyết định kịp thời phối hợp tốt với Ban điều hành Công ty .
- Năm 2017 Hội đồng quản trị đã ban hành 14 quyết định; 22 nghị quyết và 18 văn bản hướng dẫn chỉ đạo và phê duyệt với: công tác sản xuất kinh doanh, công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, công tác đầu tư, tổ chức và cán bộ.... Các văn bản đều

được các thành viên HĐQT nhất trí thông qua trước khi ban hành. Việc ban hành các văn bản được thực hiện theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật, Tổng công ty và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

2. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (các chỉ tiêu chủ yếu):

Số TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2017		Thực hiện 2017			
			Tổ hợp	C.ty mẹ	Tổ hợp		C.ty mẹ	
					Thực hiện	%HT	Thực hiện	%HT
A	KẾ HOẠCH SXKD							
I	Tổng giá trị SXKD	10⁹Đ	306,0	288,0	183,5	60%	175,8	61%
2	Tổng doanh thu	10 ⁹ Đ	334,6	320,9	172,1	52%	168,8	53%
3	Thu tiền về tài khoản	10 ⁹ Đ	388,4	373,0	184,2	47%	169,6	45%
4	Nộp nhà nước	10 ⁹ Đ	18,5	17,1	10,3	56%	8,8	51%
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ Đ	7,3	7,0	3,1	44%	2,0	29%
6	TNBQ 1 người/tháng	10 ⁶ Đ	6,9	7,2	5,8	84%	6,0	83%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁹Đ	27,2	7,4	21,5	79%	2,2	30%
1	Đầu tư nâng cao năng lực	10 ⁹ Đ	1,9	1,9	0,2	10%	0,2	10%
2	Góp vốn vào Công ty con	10 ⁹ Đ	5,5	5,5	2,1	37%	2,1	37%
3	Đầu tư phát triển sản xuất	10 ⁹ Đ	19,0	0	19,2	97%	0	0

3. Đánh giá chung:

3.1. Các nhiệm vụ trọng tâm đã thực hiện trong năm 2017.

- Hoàn thành công tác đầu tư dự án thủy điện Nậm Ly 1 đưa nhà máy vào vận hành và phát điện thương mại từ tháng 11/2017 đạt 94% công suất thiết kế.
- Hoàn thành các HMCT theo tiến độ chung của công trường thủy điện Xekaman Xan Xay
- Hoàn thành mục tiêu chống lũ thủy điện Pake.
- Hoàn thành việc thoái vốn các khoản đầu tư không hiệu quả tại Công ty CP thủy điện Sừ Pán 2, Công ty CP đầu tư phát triển điện Tây Bắc.
- Tìm kiếm nhà đầu tư mới tham gia góp toàn bộ phần vốn của các cổ đông đã đăng ký nhưng chưa góp hết tại công ty CP Năng lượng Someco 1 để tiếp tục triển khai dự án thủy điện Bắc Giang 1. Đến nay dự án đã triển khai lại dự kiến sẽ hoàn thành và phát điện vào tháng 10/2018.
- Các công trình khác cơ bản đáp ứng được tiến độ theo yêu cầu của chủ đầu tư.

3.2. Công tác tổ chức, cán bộ và sắp xếp đổi mới doanh nghiệp

- Thực hiện công tác qui hoạch cũng như bổ nhiệm cán bộ, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp đều được thực hiện theo đúng qui trình, cụ thể:
- Lựa chọn cán bộ và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát với nhiệm kỳ là nhiệm kỳ còn lại năm 2016-2020. Tổ chức thành công đại hội cổ đông thường niên, đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017
- Được sự đồng ý của đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017, HĐQT thực hiện đúng các trình tự, thủ tục theo quy định của Điều lệ Công ty di chuyển trụ sở cơ quan Công ty từ tầng 15 khu B Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ

Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội về Lô A38, Khu dịch vụ Đồng Dưa, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội trong tháng 07/2017. Việc chuyển trụ sở giúp tiết kiệm chi phí quản lý của Công ty gần 2 tỷ đồng/năm

- Thông qua đề cấp có thẩm quyền bổ nhiệm: 01 Phó Kế toán trưởng Công ty, 01 quyền Trưởng phòng Công ty, 02 Phó phòng Công ty, 01 Phó Giám đốc Chi nhánh, 01 Kế toán trưởng kiêm trưởng ban Chi nhánh, 01 Xưởng trưởng Chi nhánh; Miễn nhiệm: 01 Phó Kế toán trưởng Công ty (để nhận nhiệm vụ mới), 02 Phó Giám đốc Chi nhánh, 01 Trưởng ban Chi nhánh, 01 Xưởng trưởng

3.3. Công tác kinh tế, tài chính tín dụng

- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng trong toàn Công ty đảm bảo theo đúng pháp luật Nhà nước và quy định của Công ty. Bám sát thường xuyên để kịp thời giải quyết các vướng mắc trong khi thực hiện Hợp đồng.
- Thực hiện công tác báo cáo thống kê, hạch toán kết quả SXKD hàng kỳ theo đúng các quy định của pháp luật.
- Thoái vốn một số khoản đầu tư tài chính không hiệu quả: Khoản đầu tư tài chính vào Công ty CP đầu tư và phát triển điện Tây Bắc, Công ty CP thủy điện Sử Pán2;
- Thu xếp đủ vốn cho hoạt động SXKD với hạn mức tại BIDV Hòa Bình là 290 tỷ đồng (Hạn mức vay ngắn hạn là 190 tỷ đồng và hạn mức bảo lãnh là 110 tỷ đồng) và hạn mức tại Agribank Hồng Hà là 44 tỷ đồng;

3.4. Về công tác quản lý nhân lực, thực hiện chế độ với người lao động

- Tổng số lao động bình quân sử dụng trong năm 2017 là 491 người. Trong kỳ đã đảm bảo và duy trì việc làm người lao động với thu nhập bình quân đạt 6,31 triệu đồng/người/tháng.
- Công tác tiền lương: Cơ bản cải thiện tình trạng nợ lương, từ chậm lương kéo dài 07-08 tháng, nay rút còn chậm lương 03 tháng, hàng tháng trả đều một tháng lương.
- Giải quyết với cơ quan BHXH các địa phương (Hòa Bình, Hà Nội, Đà Nẵng) để chốt sổ cho người lao động đã chuyển công tác, giải quyết chế độ hưu trí (17 trường hợp) và cấp thẻ khám chữa bệnh cho toàn thể CBCNV;

3.5. Về công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, quản lý vật tư, cơ giới và an toàn BHLĐ

- Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.
- Công tác quản lý kỹ thuật được thực hiện theo hình thức Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ phụ trách, theo dõi từng công trình.
- Công tác lập biện pháp tổ chức thi công, biện pháp thi công chi tiết được triển khai trước khi thi công.
- + *Công tác đầu tư nâng cao năng lực thi công:* Ngay từ cuối năm 2016 Đơn vị đã lập kế hoạch đầu tư trong năm 2017 là 16 đầu mục XMTB để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh với giá trị khoảng 1,87 tỷ đồng. Tuy nhiên giá trị đầu tư thực hiện rất thấp.
- + *Công tác quản lý xe máy thiết bị:* Trong năm 2017 hầu hết các thiết bị xe, máy của toàn Công ty đều được sử dụng đồng bộ để có hiệu quả cao nhất trong sản xuất,

hầu như không ảnh hưởng tới các khâu sản xuất. Tuy nhiên do các công trình ở cách xa nhau, hầu hết các thiết bị cũ nên hiệu suất sử dụng còn ở mức độ thấp

+ *Công tác sửa chữa lớn xe máy thiết bị:*

Công tác bảo dưỡng, sửa chữa nhỏ được duy trì thường xuyên và thực hiện tương đối tốt nhưng công tác lập kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện việc sửa chữa lớn còn nhiều hạn chế. Do khó khăn về tài chính nên công tác triển khai thực hiện sửa chữa lớn XMTB rất chậm, không đạt yêu cầu so với kế hoạch đề ra.

+ Công tác an toàn bảo hộ lao động luôn được trú trọng, cấp phát bảo hộ lao động cho CBCNV đầy đủ. Trong năm không để xảy ra vụ tai nạn lao động nặng nào.

3.6. Về công tác tiếp thị đấu thầu

- Để đảm bảo hoàn thành cao nhất kế hoạch SXKD năm 2017, HĐQT Công ty chỉ đạo ban điều hành đẩy mạnh công tác tìm kiếm việc làm. Các gói thầu tham gia tập trung vào các dự án, gói thầu là thế mạnh của Công ty là thiết kế chế tạo và lắp đặt các thiết bị Cơ khí thủy công, lắp đặt thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị cơ điện cho các công trình thủy điện. Công tác đấu thầu đã có thay đổi tích cực, giá bỏ thầu sát với thị trường hơn. Cụ thể: Năm 2017, thực hiện đấu thầu 13 gói, với tổng giá trị khoảng 480 tỷ đồng. Kết quả:

+ Trúng thầu 04 gói: Giá trị 60 tỷ đồng, chiếm 12,5% tổng giá trị tham gia đấu thầu.

+ 07 gói đang xét thầu (tổng giá trị 292 tỷ đồng).

4. Một số hạn chế, tồn tại, nguyên nhân

- Hiệu quả trong công tác sản xuất kinh doanh đạt thấp: Hầu hết các chỉ tiêu năm 2017 đều chưa đạt kế hoạch đề ra. Giá trị công nợ cuối kỳ lớn (khoảng 400 tỷ đồng; nguồn vốn để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh phụ thuộc nhiều vào nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng. Lãi vay của các tổ chức tín dụng còn cao; trong khi đó, vòng quay vốn thấp dẫn đến chi phí tài chính phát sinh tăng làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả SXKD.

- Đơn vị khó khăn về tài chính nên việc chi trả lương và thực hiện các chế độ (BHXH, BHYT, các chế độ khác) cho người lao động bị chậm.

- Bộ máy quản lý điều hành (khối gián tiếp) chiếm tỷ trọng cao trong tổng số cán bộ công nhân viên toàn công ty.

- Số lao động trong kỳ giảm mạnh, hiện nay vẫn chưa bảo toàn và phát triển được lực lượng lao động một cách cân đối; thiếu công nhân kỹ thuật có tay nghề cao còn thấp. Năng suất lao động thấp, chế độ đãi ngộ chưa cao kèm theo tình trạng chậm lương triền miên dẫn tới không tạo được động lực để người lao động tăng năng suất lao động.

- Việc rà soát, xây dựng, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ Công ty còn chậm.

- Công tác quản lý kỹ thuật, quản lý chất lượng còn nhiều tồn tại như tại công trình thủy điện Trung Sơn, Bảo lâm 1 làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty. Công tác đầu tư thiết bị nâng cao năng lực thi công và công tác sửa chữa lớn các thiết bị chưa thực hiện được như KH đề ra.

* Nguyên nhân khách quan

- Chủ đầu tư thiếu vốn nên chây ỳ khi trả nợ, gây khó khăn và kéo dài quá trình phê duyệt hồ sơ nghiệm thu thanh toán, chậm quyết toán cho đơn vị; việc chậm bàn

giao mặt bằng và thiết bị cũng ảnh hưởng đến quá trình thi công, nghiệm thu sản phẩm.

- Địa bàn hoạt động Công ty phân tán, nhiều công trình nằm vùng sâu, vùng xa nên thông tin tuyên truyền còn hạn chế.
- Nguồn nhân lực (nhất là công nhân kỹ thuật) hạn chế, khó tuyển dụng được nhân lực để bổ sung.

* Nguyên nhân chủ quan

- Việc tập trung chỉ đạo thu hồi vốn, thu hồi công nợ chưa thực sự quyết liệt.
- Do sự thiếu hụt sản lượng trong năm nên kết quả chưa đạt kế hoạch. Bên cạnh đó, Đơn vị gặp khó khăn về nguồn vốn, nguồn nhân lực nên sản phẩm còn dở dang chưa đủ điều kiện nghiệm thu; lực lượng cán bộ trực tiếp thực hiện còn mỏng, thiếu kinh nghiệm, chưa đáp ứng được yêu cầu, dẫn đến việc lập hồ sơ thu hồi vốn chậm. Công tác quyết toán tại các công trình đã thi công xong cũng đạt hiệu quả không cao.
- Việc chậm trả lương và đảm bảo các chế độ cho người lao động nên nhiều công nhân kỹ thuật có tay nghề cao, cán bộ có kinh nghiệm đã xin nghỉ và chuyển công tác ra khỏi Công ty.
- Một số cán bộ được phân công theo lĩnh vực chuyên môn chưa sâu sát thực tế. Nên chưa giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh.

5. Các giải pháp khắc phục

- Đẩy mạnh công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ trên cơ sở phân công, phân cấp rõ ràng cho từng bộ phận theo đúng chức năng, nhiệm vụ và có kiểm tra thường xuyên để đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và đảm bảo chế độ cho người lao động.
- Đặc biệt quan tâm công tác tiếp thị đấu thầu để có việc làm cho Công ty trong năm 2018 và những năm tiếp theo.
- Tiếp tục rà soát lại các quy định quản lý của Công ty, phân công, phân cấp rõ ràng trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân trong các nhiệm vụ được giao.

PHẦN II - KẾ HOẠCH NĂM 2018

1. Công tác sản xuất kinh doanh:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2018		Ghi chú
			Tổ hợp	C. ty mẹ	
A	SX KINH DOANH				
I	Tổng giá trị SXKD, trong đó:	10⁹Đ	287,0	260,0	
1	Doanh thu	10 ⁹ Đ	365,5	337,3	
2	Thu tiền về tài khoản	10 ⁹ Đ	515,7	491,4	
3	Nộp nhà nước	10 ⁹ Đ	44,8	42,8	
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ Đ	5,5	5,1	
5	TNBQ 1 người/tháng	10 ⁶ Đ	6,7	6,8	
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁹Đ	6,9	6,2	
1	Đầu tư nâng cao năng lực	10 ⁹ Đ	6,3	6,2	
2	Góp vốn vào các C.ty con	10 ⁹ Đ	0,6	0	

2. Mục tiêu, tiến độ các công trình:

- Thủy điện Xêkaman Sanxay: Hoàn thành gia công, chế tạo và lắp đặt xong thiết bị TM2 đảm bảo tiến độ ngập nước trong tháng 5/2018.;
- Thủy điện Suối Chăn: Hoàn thành công tác gia công, chế tạo và lắp đặt xong thiết bị cơ khí thủy công và bàn giao cho Chủ đầu tư vào tháng 30/8/2018.
- Thủy điện Đăk Pru1: Hoàn thành công tác gia công, chế tạo và lắp đặt xong thiết bị cơ khí thủy công, đường ống áp lực và bàn giao cho Chủ đầu tư vào tháng 30/6/2018.
- Thủy điện Nậm Mu2: Thực hiện hoàn thành công tác lắp đặt, đồng bộ thiết bị cơ điện nhà máy và nghiệm thu đưa vào sử dụng tháng 3/2018.
- Các công trình khác: Gia công, lắp đặt thiết bị đảm bảo tiến độ ký với chủ đầu tư.

3. Công tác chỉ đạo điều hành:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện toàn diện kế hoạch để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018 được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm, sản phẩm công trình; Tăng cường công tác hoàn thiện hồ sơ hoàn công nghiệm thu, thu vốn và quyết toán các công trình;
- Củng cố xây dựng đội ngũ làm công tác đấu thầu đủ mạnh để đấu thầu các công trình thuộc thế mạnh của đơn vị, đảm bảo đủ việc làm cho năm 2018 và các năm tiếp theo;
- Tập trung nguồn vốn và giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện đầu tư các dự án thủy điện, đảm bảo phát điện các tổ máy thủy điện Xekaman Xanxay, Suối Chăn, Đăk Pru... theo tiến độ đã đề ra;
- Thực hiện thoái khoản đầu tư tài chính tại Công ty cổ phần Năng lượng SOMEKO 1;
- Thực hiện đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật và công nhân của Công ty để đảm bảo trình độ đáp ứng yêu cầu mở rộng sản xuất của Công ty;
- Thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất và quản lý trên cơ sở định biên nhân sự sắp xếp lại tổ chức, giảm các chi phí xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm...;
- Tổ chức xây dựng kế hoạch giá thành năm 2018 từ Công ty mẹ đến các đơn vị trực thuộc. Hàng quý tổ chức đánh giá, phân tích hoạt động kinh doanh từ Công ty đến các đơn vị để có giải pháp xử lý kịp thời các tồn tại phát sinh trong quý;
- Thông qua kế hoạch năm 2018 cho các Công ty con phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Phạm Đức Trọng

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2018



BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CK -LM SÔNG ĐÀ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định Điều lệ công ty, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Sông Đà báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 kết quả giám sát công tác điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2017 như sau:

I. Kết quả hoạt động kiểm tra và giám sát năm 2017

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2017, hoạt động của Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã lập:

+ Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị (HĐQT) để tham gia góp ý hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, các nghị quyết của HĐQT và việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên cũng như các vấn đề liên quan đến quản lý điều hành công ty.

+ Ban kiểm soát thực hiện công tác định kỳ kiểm tra các Báo cáo tài chính tương ứng với các kỳ kết thúc và đã có báo cáo kết quả kiểm tra, kiểm soát cùng các đề xuất kiến nghị với HĐQT và Ban giám đốc để có biện pháp giải quyết trong quá trình tổ chức quản lý, điều hành hoạt động SXKD của công ty. Các kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát đã được HĐQT và Ban giám đốc ghi nhận và có biện pháp triển khai kịp thời.

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm đã thực hiện kiểm soát theo đúng Điều lệ công ty, tuân thủ các quy định trong Luật Doanh nghiệp, nhìn chung với chức trách nhiệm vụ được giao Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ.

Trong năm qua Ban kiểm soát chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông (có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ công ty) có liên quan đến hoạt động điều hành, quản lý và SXKD của công ty.

2. Kết quả giám sát hoạt động của bộ máy điều hành và SXKD

2.1. Công tác giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty

Trong năm 2017, công tác quản lý và điều hành Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý khác về cơ bản đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

- Các phiên họp của HĐQT đều thực hiện đúng quy trình của pháp luật và Điều lệ công ty. Các cuộc họp HĐQT có số thành viên dự họp đảm bảo theo đúng quy định. Số phiên họp của HĐQT đảm bảo mỗi quý 1 lần để giải quyết việc cấp bách đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD với hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn, đều thể hiện định hướng chiến lược phát triển, nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ công ty.

- Nghị quyết ĐHĐCĐ và nghị quyết HĐQT được Ban giám đốc công ty tổ chức triển khai cụ thể đối với từng phòng ban công ty, từng đơn vị, đồng thời được tiến hành kiểm tra, giám sát do vậy mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện luôn được tháo gỡ và giải quyết kịp thời có hiệu quả.

- Trong năm 2017, Ban kiểm soát không phát hiện thiếu sót hay tổn thất nào trong công tác quản lý, điều hành và hoạt động SXKD của công ty.

Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty năm 2017 của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty.

2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: (số liệu một số chỉ tiêu chính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Ghi chú
Giá trị SXKD	Tr.đ	288.000	175.842	61%	
Doanh thu	Tr.đ	320.977	168.865	53%	
Các khoản đã nộp NN	Tr.đ	16.956	4.999	29.5%	
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.061	2.005	28.4%	
Thu nhập BQ/1 CBCNV	Ng.đ	85.8	71.4	83.2%	

2.3. Thực hiện các nội dung khác của Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2017

- Công ty đã thực hiện Phương án trả thù lao và quyết toán việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 (thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017).

- Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty (thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017).

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2017

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2017 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, xem xét các hồ sơ kiểm kê tài sản công nợ đến thời điểm 31/12/2017. Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

- Năm 2017, Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành. Tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp và nhất quán, phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD và yêu cầu quản lý của Công ty.

- Lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, năm phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm.

- Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Báo cáo tài chính năm 2017 đã phản ánh đầy đủ tình hình tài chính của Công ty trong năm 2017.

- Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2017 đã được Công ty lập. Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính được đưa ra trong báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ là thể hiện trung thực, phản ánh đầy đủ tình hình tài chính hiện tại của Công ty.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty tại thời điểm 31/12/2017 (Báo cáo tài chính đã được kiểm toán):

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
I	Tài sản ngắn hạn	1.000đ	675.582.545	698.154.889
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.000đ	1.168.402	2.130.292
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn khác	1.000đ		3.570.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.000đ	471.662.812	482.832.828
4	Hàng tồn kho	1.000đ	188.441.622	199.853.427
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.000đ	14.309.709	9.719.301
II	Tài sản dài hạn	1.000đ	104.646.919	124.590.185
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.000đ	72.000	72.000
2	Tài sản cố định	1.000đ	8.712.362	14.081.065
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.000đ	87.856.225	101.880.064
4	Tài sản dở dang dài hạn	1.000đ	736.992	1.041.992
5	Tài sản dài hạn khác	1.000đ	7.269.339	7.515.063
	Tổng cộng tài sản	1.000đ	780.229.463	822.745.074
I	Nợ phải trả	1.000đ	628.791.090	671.915.431
1	Nợ ngắn hạn	1.000đ	628.728.165	671.852.506
2	Nợ dài hạn	1.000đ	62.695	62.925
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	1.000đ	151.438.373	150.829.643
1	Vốn chủ sở hữu	1.000đ	151.438.373	150.829.643
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.000đ	83.536.200	83.536.200

24057
NG TY
PHÂN
- LẬP M
NG ĐÀ
PHỔ H

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
	- Thặng dư vốn cổ phần	1.000đ	11.927.177	11.927.177
	- Quỹ đầu tư phát triển	1.000đ	42.233.038	42.092.739
	- Quỹ dự phòng tài chính	1.000đ		
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.000đ	13.741.958	13.273.527
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	1.000đ		
	Tổng cộng nguồn vốn	1.000đ	780.229.463	822.745.074

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán, Ban kiểm soát có một số nhận xét đánh giá như sau:

- Tổng các khoản phải thu ngắn hạn vẫn còn rất lớn, 471 tỷ, trong đó số phải thu của khách hàng ở mức cao tại ngày 31/12/2017 là 389 tỷ đồng, số công nợ này cùng đã giảm hơn so với số phải thu khách hàng đầu năm (số đầu năm 2017 là 394 tỷ đồng) dẫn tới chi phí tài chính và chi phí khác cao điều này cũng ảnh hưởng không nhỏ đến cân đối dòng tiền của đơn vị, đơn vị cần phải tiếp tục cơ cấu lại nguồn lực tài chính, giải quyết dứt điểm các khoản công nợ kéo dài và giảm nợ vay, giảm chi phí tài chính; các khoản nợ phải thu đã được đối chiếu đầy đủ.

- Hàng tồn kho đến ngày 31/12/2017 là 188 tỷ đồng (giảm 12 tỷ đồng so với đầu năm), mặc dù Công ty đã tích cực trong công tác nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ nhưng do chủ đầu tư thiếu vốn thanh toán nên giá trị khối lượng dở dang và công nợ phải thu của các công trình còn rất lớn, làm tăng chi phí tài chính, giảm lợi nhuận ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của đơn vị.

- Tỷ lệ giá vốn hàng bán trên doanh thu bán hàng thuần năm 2017 chiếm 75.4% (122.7 tỷ/162.8 tỷ) so với năm 2016 (năm 2016 là 310.3 tỷ/353.7 tỷ chiếm 87.7%) giảm không đáng kể. Qua đây cho thấy công tác quản lý giá và công tác tổ chức sản xuất thi công cần quan tâm và chặt chẽ hơn nữa.

- Tỷ lệ chi phí lãi vay trên doanh thu thuần chiếm 14.1% (23, tỷ/162.8 tỷ) tăng nhiều so với năm 2016 là 6.2% (22 tỷ/353.7 tỷ).

- Tỷ lệ chi phí quản lý doanh nghiệp trên doanh thu thuần chiếm 12.29 % (20 tỷ/162,8 tỷ) cao hơn rất nhiều so với năm 2016 là 5,88% (20,8 tỷ/353,7 tỷ)

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2017 là 4,15 lần (cao hơn so với hệ số nợ bình quân trong ngành(3,0 lần)), hệ số nợ của Công ty khá cao, điều này cho thấy công ty vẫn có nhiều tiềm ẩn rủi ro về tài chính.

- Về công tác đầu tư:

+ Đối với dự án thủy điện Bắc Giang 1 đơn vị đã chuyển nhượng toàn bộ phần vốn của các cổ đông đã đăng ký nhưng chưa góp hết tại Công ty cổ phần năng lượng Someco 1 cho Công ty cổ phần thủy điện Đông Bắc để tiếp tục triển khai dự án Thủy điện Bắc Giang 1. Cho đến nay dự án đã triển khai lại dự kiến hoàn thành và phát điện vào tháng 10 năm 2018.

+ Dự án thủy điện Nậm Ly 1 đã đưa nhà máy đi vào vận hành và phát điện thương mại từ tháng 11/2017 đạt 94% công suất thiết kế.

II. Nhận xét và kiến nghị:

Trong năm 2017 tình hình tài chính của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn, khối lượng công việc và các công trình thi công giảm sút, ít việc làm điều này đã ảnh hưởng đến hầu hết các chỉ tiêu kinh tế trong năm không đạt kế hoạch đã đề ra như: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận. Bên cạnh đó một số công trình vẫn có công nợ lớn tồn đọng lâu năm không thu hồi được do nhiều chủ đầu tư thiếu vốn như công trình Thủy điện Sử Pán 2, Thủy điện Xekaman3, Thủy điện Xekaman1...

Mặc dù năm 2017 còn nhiều khó khăn nhưng với kết quả hoạt động SXKD đạt được trong năm 2017 đã cho thấy được sự nỗ lực phấn đấu của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV công ty. Tuy vậy để khắc phục những hạn chế, tồn tại của năm 2017 và để đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ năm 2018 giao cho cùng với một số giải pháp đã được HĐQT và Ban giám đốc đưa ra, Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau:

- Đề nghị HĐQT, Ban giám đốc, và các đơn vị tập trung trọng tâm cho công tác tiếp thị đầu thầu tìm kiếm việc làm, có biện pháp thu hồi vốn quyết liệt, hiệu quả hơn; chú trọng hơn nữa trong công tác xây dựng giá thành và quyết toán giá thành các công trình chuẩn bị thi công, thực hiện công tác quyết toán dứt điểm các công trình đã thi công xong còn giá trị dở dang chưa quyết toán đến 31/12/2017.

- Về công tác đầu tư: tiếp tục rà soát lại các dự án đầu tư của các Công ty con, tìm kiếm đối tác tham gia góp vốn, hoặc chuyển nhượng dự án.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, xây dựng các quy chế quản lý và ban hành kịp thời, để nâng cao hiệu quả công tác quản lý và phù hợp với tình hình thực tiễn hoạt động của Công ty.

- Thực hiện các giải pháp hạ giá thành sản phẩm: xây dựng biện pháp tổ chức thi công, quản lý khối lượng, quản lý giá cả vật tư đầu vào...

- Triệt để thực hiện công tác phân tích hoạt động kinh tế và hạch toán kinh doanh, xây dựng và giao khoán kế hoạch giá thành đảm bảo kinh doanh hiệu quả đồng thời làm cơ sở cho công tác kiểm tra, kiểm soát của Công ty, phát hiện những tồn tại, có biện pháp xử lý, điều chỉnh kịp thời.

III. Kế hoạch hoạt động năm 2018

- Xem xét phân tích công tác thực hiện kế hoạch, báo cáo tài chính, tình hình SXKD của Công ty và làm việc với HĐQT, Ban Giám đốc cùng các cán bộ quản lý.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có các kiến nghị, đề xuất yêu cầu của Ban kiểm soát.

- Tiếp tục tham gia sửa đổi, bổ sung các quy định quy chế quản lý nội bộ sao cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của công ty.

- Kiểm tra định kỳ hàng quý và đột xuất liên quan đến công tác tổ chức, thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và Ban Giám đốc và theo từng nội dung, lĩnh vực của hoạt động SXKD.

- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính cho mỗi kỳ kế toán của công ty sau khi đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán được ĐHĐCĐ thường niên nhất trí lựa chọn.

- Thu nhận các thông tin, trao đổi, giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.

Ngay sau khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ, Ban kiểm soát sẽ lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT Công ty;
- TV BKS Công ty;
- Lưu BKS, TK HĐQT.

T/M BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Nguyễn Đình Thiện



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ - LẮP MÁY SÔNG ĐÀ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ - LẮP MÁY SÔNG ĐÀ

TT	THỜI GIAN THỰC HIỆN	NỘI DUNG	TỔNG THỜI GIAN
1	8h00 - 8h30	-Đón tiếp cổ đông, khách mời -Thực hiện công tác đăng ký quyền dự đại hội -Văn nghệ, ổn định công tác tổ chức	30 phút
2	8h30 – 8h35	-Tuyên bố lý do, khai mạc Đại hội -Giới thiệu khách mời	05 phút
3	8h35 - 8h45	-Thông qua quy chế làm việc của đại hội	10 phút
4	8h45 - 8h50	-Mời đoàn chủ tịch lên điều hành đại hội	05 phút
5	8h50 - 8h55	-Thông qua nội dung chương trình đại hội	05 phút
6	8h55- 9h05	-Thông qua nhân sự: Ban thư ký Đại hội, Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu.	10 phút
7	9h05 - 9h10	-Báo cáo việc kiểm tra tư cách cổ đông, tuyên bố tình hình cổ đông tham dự họp hợp lệ và công bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành	05 phút
8	9h10 – 9h25	-Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc kiểm điểm tình hình thực hiện nghị quyết ĐHCĐ năm 2017, kết quả thực hiện SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018	15 phút
9	9h35 – 9h45	-Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2017 của Ban kiểm soát Công ty.	10 phút
10	09h45 – 10h10	Các vấn đề khác trình Đại hội: -Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán; -Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017; -Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 -Báo cáo việc chi trả lương và thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát Công ty năm 2017, dự kiến mức chi trả năm 2018.	25 phút
11	10h10-10h25	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty	15 phút
12	10h25- 10h40	Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS	15 phút
13	10h40-11h00	-Thảo luận tại đại hội. -Phát biểu ý kiến của đại diện khách mời.	20 phút



TT	THỜI GIAN THỰC HIỆN	NỘI DUNG	TỔNG THỜI GIAN
14	11h00 - 11h10	-Biểu quyết thông qua các vấn đề đã nêu trong đại hội;	10 phút
15	11h10-11h20	-Nghỉ giải lao	10 phút
16	11h20-11h25	-Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử	5 phút
17	11h25-11h30	-Thông qua dự thảo biên bản, nghị quyết Đại hội	05 phút
18	11h30	-Phát biểu bế mạc	

